

Bản án số: **100** /2026/HSST
Ngày: 31/03/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Duy Trí
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đăng Bôi và bà Đỗ Thu Dung;
- *Thư ký phiên toà:* Bà Vũ Thị Hằng – Thư ký Toà án;
- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2026/HSST ngày 17/03/2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2026/HSST ngày 20/03/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn C**, sinh năm: 1990, tại Lào Cai; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn C, xã M, tỉnh Lào Cai. quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Phạm Xuân M (sinh năm: 1952) và con bà Trần Thị H (sinh năm: 1953); có vợ là: Trần Thị Kiều T (sinh năm: 1990) (đã ly thân) và có 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2024).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giữ, bắt trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 07/11/2025. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

** Người bị hại:*

Chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 2003, trú tại: Thôn Yên Thái, xã M, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án thể hiện:

Phạm Văn C có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 2003, trú tại: Thôn Yên Thái, xã M, tỉnh Lào Cai, đến khoảng tháng 11 năm 2025 thì cả hai chia tay nhau.

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 05/11/2025, Phạm Văn C đến khu sinh thái HTQ có địa chỉ tại thôn 1, Đông Mỹ, xã Nam Phù, Hà Nội tìm gặp chị Nguyễn Ngọc A. Tại đây, C nói muốn hẹn chị A ra ngoài để nói chuyện riêng nhưng chị A không đồng ý thì C tiếp tục nói: “Thế em đưa điện thoại cho anh xem” nhưng chị A không đồng ý và cầm chiếc điện thoại của chị A trên tay giấu sau lưng. Ngay lập tức, C tiến đến dùng hai tay ôm vào người chị A, một tay thò ra phía sau lưng tóm vào tay chị A đang cầm điện thoại kéo từ sau ra trước, vừa kéo vừa nói “em có mở ra không? Có đưa điện thoại đây không?”. Thấy chị A giữ chặt điện thoại không đưa nên C dùng tay kéo mạnh tay của chị A từ sau ra trước, dùng hai tay giật lấy điện thoại trên tay chị A. Lấy được điện thoại, C đi ra phía ngoài cổng, vừa đi vừa nói với chị A “Đi ra cổng để nói chuyện”. Do lo sợ nên chị A tìm, gặp bảo vệ tại khu sinh thái HTQ là anh Lại Huy Q (sinh năm: 1964, trú tại thôn 2, xã T, tỉnh Hưng Yên), nói với anh Q về việc bị C cướp điện thoại. Anh Q trước đây làm việc cùng C nên gọi điện thoại yêu cầu C quay lại trả chiếc điện thoại cho A nhưng C không đồng ý. Khoảng 30 phút sau, anh Q tiếp tục gọi điện, nhắn tin cho C nhưng C nói đã đi xa vào miền nam rồi. Sau khi cướp tài sản, C đến ở nhờ tại nhà người quen là anh Phạm Văn P (sinh năm: 1974, trú tại số 337 H, phường Đ, TP Hà Nội).

Hồi 14 giờ ngày 05/11/2025, chị Nguyễn Ngọc A đến công an xã Nam Phù, thành phố Hà Nội trình báo về nội dung sự việc như trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản kiểm tra dấu vết trên thân thể đối với chị A và không phát hiện dấu vết, thương tích gì.

Ngày 06/11/2025, Công an xã Nam Phù phối hợp với Công an phường Đ, thành phố Hà Nội thực hiện các biện pháp truy tìm đối với Phạm Văn C. Khi thấy lực lượng Công an, C không chấp hành mà bỏ chạy, cất giấu chiếc điện thoại cướp được của chị A vào bụi rậm bên cạnh mương nước rồi trốn ở bãi vật liệu cách nhà 337 H khoảng 200m. Sau khi bắt giữ được Phạm Văn C, Cơ quan điều tra đã dẫn giải C đến vị trí giấu chiếc điện thoại, tiến hành thu giữ vật chứng, đưa C và tang vật về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại C chiếm đoạt của chị A.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL - HĐĐGTS ngày 20/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND xã Nam Phù, kết luận:

“ 01 điện thoại Iphone 11 Promax/256Gb, đã qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 12/2025 có giá trị là: **6.000.000** đồng.”

Cơ quan điều tra đã trả lại chị Nguyễn Ngọc A 01 điện thoại Iphone 11 Promax 256 Gb, chị A đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo C.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Phạm Văn C phạm vào tội Cướp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, Đề nghị xử phạt:

Phạm Văn C từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/11/2025.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra đã trả lại chị Nguyễn Ngọc A 01 điện thoại Iphone 11 Promax 256 Gb, chị A đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo C. Nên không đặt ra để xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và tại phiên tòa bị cáo xin lỗi người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; quan điểm tranh luận của Luật sư và Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án đã được thẩm tra xem xét công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 05/11/2025, tại khu sinh thái HTQ ở thôn 1 Đông Mỹ, xã Nam Phú, thành phố Hà Nội, Phạm Văn C đã dùng vũ lực chiếm đoạt

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax 256Gb của chị Nguyễn Ngọc A trị giá 6.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS KV 11 ngày 11/03/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Văn C đã phạm vào tội Cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng do mâu thuẫn, ghen tuông, bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ lợi ích cá nhân nên đã thực hiện hành vi Cướp tài sản. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, đe dọa đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần thiết phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng ngăn ngừa, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xét đến quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt một khoản tiền để sung quỹ nhà nước) theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chị Nguyễn Ngọc A 01 điện thoại Iphone 11 Promax 256 Gb, chị A đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không đặt ra để xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Phạm Văn C đã phạm vào tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Phạm Văn C 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam **07/11/2025**;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11- HN; VKS ND TP. Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – HN;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Trí